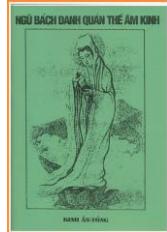


Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm



HT. Tâm Châu Dịch



Nguồn

www.quangduc.com

Chuyển sang ebook 18 - 8 - 2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website](http://www.phatphaponline.org) <http://www.phatphaponline.org>

Mục Lục

LUẬC SỨ

Lời Đức Quán Âm

Thiên Thủ Thiên Nhẫn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà Ra Ni

Tiêu Tai Cát Tường Thần Chú

Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh

Phục nguyện

---o0o---

LUẬC SỨ

Quan Thế Âm là danh hiệu của một vị Bồ Tát.

Quán Thế Âm dịch nghĩa của chữ Avalokitesvara (Trung Hoa phiên âm là A phạ lô chỉ đê thấp phật la) của chữ Phạm (Ấn Độ) và có nghĩa là vị Bồ Tát quán sát tiếng kêu cầu của chúng sinh trong thế gian, mà độ cho họ được

giải thoát. Quán Thế Âm gọi tắt là Quán Âm và còn gọi là Quán Thế Tự Tại, hay Quán Tự Tại.

Xưa kia Ngài là con trai trưởng của vua Vô Tránh Niệm nơi thế giới Xan Đè Lam, tên là Bất Huyền. Ngài được thân thửa, cúng dàng đức Phật Bảo Tạng và được thụ ký: sau này sẽ được hiệu là Quán Thế Âm phụ tá bên cạnh đức Phật A Di Đà ở cõi Cực Lạc phương Tây.

Trong một kiếp khác Ngài được đức Phật Quán Thế Âm thụ ký cho danh hiệu là Quán Thế Âm. Trước đây Ngài đã thành Phật hiệu là “Chính Pháp Minh Như Lai”, song vì bi nguyện độ sinh, Ngài hiện thân Bồ Tát. Sau đây, Ngài sẽ thành Phật hiệu là “Phổ Quang Công Đức Sơn Vương Như Lai” ở cõi “Chung Bảo Sở Tập Trang Nghiêm”.

Hiện nay tại Việt Nam cũng như tại các nước thuộc Đại Thừa giáo đều tôn thờ và truyền bá đạo chỉ của Ngài. Hàng năm tại Việt Nam còn lấy ngày 19 tháng 02, 19 tháng 06 và 19 tháng 09 âm lịch làm những ngày kỷ niệm Ngài.

“Chí tâm niệm danh hiệu Ta, cùng chuyên niệm danh hiệu Bán sư A Di Đà Như Lai, sau tụng kinh chú đủ 5 lượt một đêm, trừ diệt được trăm nghìn vạn ức kiếp sinh tử trọng tội, hiện tại cầu gì được nấy, khi sắp mất được chư Phật tới đón và muôn sinh sang cõi Phật nào đều được tùy nguyện...”

---oo---

Lời Đức Quán Âm

(Lược trích trong kinh Thiên thủ)

Nghi thức lễ tụng:

(Đèn, hương xong, đứng ngay ngắn, chấp tay, nhất tâm mật niệm):

Tịnh tam nghiệp chân ngôn:

Úm sa phạ bà phạ, truật đà sa phạ, đạt ma sa phạ, bà phạ, truật độ hám. (3 lần)

Tịnh pháp giới chân ngôn:

Úm lam sa ha. (3 lần)

Lục tự đại minh chân ngôn:

Úm ma ni bát minh hồng. (3 lần)

(Trì niệm mật chú xong, đại chúng đều chấp tay xá 3 xá, mỗi xá đều đọc câu: “Nhất tâm kính lễ thường trú Tam Bảo.” Xá xong, đại chúng đều quỳ thẳng, chấp tay vị chủ lễ đánh 3 tiếng chuông rồi một mình đọc bài tán thỉnh và nghiêm tịnh đạo tràng như sau): 000

Trí tuệ hoằng thâm đại biện tài,
Đoan cư ba thượng tuyệt trần ai.
Tường quang thước phá thiên sinh bệnh,
Cam lô năng khuynh vạn kiếp tai.
Thúy liễu phát khai kim thế giới,
Hồng liên dũng xuất ngọc lâu dài.

Ngã kim khê thủ phần hương tán,

Nguyễn hướng nhân gian ứng hiện lai.

Nam mô Quán thế âm Bồ tát ma ha tát. (3 lần) 000

Cung văn Viên Thông Giáo Chủ, mãn nguyệt kim dung, thị Di Đà U Cực Lạc quốc trung, trợ Thích Ca U Sa Bà giới nội; Cư Lưu Ly chúng bảo chi sơn, xứ thiên diệp hồng liên chi tọa. Quá khứ Chính Pháp Minh, hiện tiền Quán Tự Tại, tam thập nhị ứng, quảng độ quần sinh, thất nạn nhị cầu, đa phương ứng vật. Thủ thắng diệu lực, tán mạc năng cùng, ngưỡng khẩu hồng từ, phủ chương động giám. 0

Kim thời phụng vị kiến đàm.....(tên người lập lễ xám) đồng chư nhân đẳng, bẩm Phật di huấn, kiến đàm Tỷ Khưu(tên hiệu vị Tăng chủ lễ) kỵ lĩnh thập phương sĩ thứ nhân đẳng, thỉnh mệnh Tăng chúng, tựu vu tinh lam,.....(hay là gia xú) tu lễ Quán Âm phổ phúc đạo tràng. Thượng lai khải kiến chi sơ, cẩn phần tín hương, cung thỉnh Bồ tát, thùy dương liễu nhi biến sái cam lô, trừ nhiệt não dī gai đắc thanh lương; tầm thanh cứu khổ ư tú sinh, thuyết pháp độ thoát ư lục đạo; bẩm từ bi kiên cố chi tâm, cụ tự tại doan nghiêm chi tướng, hữu cầu gai ứng, vô nguyện bất tòng. Cố ngã truy lưu, doan bỉnh tịnh quán, thành tụng mật ngôn, gia trì pháp thủy. Thị thủy giā; phương viên tùy khí, doanh hư nhậm thời, xuân phán đông ngưng, khảm lưu cẩn chỉ; hạo hạo hồ diệu nguyên mạc trắc, thao thao hồ linh phái nan cùng, bích giản tàng long, hàn đàm tẩm nguyệt; hoặc tại quân vương long bút hạ, tán tác ân ba, hoặc cư Bồ tát liễu chi đầu, sái vi cam lô, nhất trích tài triêm, thập phương câu tịnh. 000

(Đại chúng cùng đọc):

Bồ tát liễu đầu cam lô thủy,
Năng linh nhất trích biến thập phương.
Tinh triền cầu uế tận quyên trù,
Linh thủ đàm tràng tất thanh tịnh:

Úm, nại ma ba cát ngõa đế, a ba ra mật đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nẽ, thực chấp đạp, điệp tả ra tể giā, đát tháp nghiệt đạt giā, a ra ha đế, tam dược tam bất đạt giā, đát nẽ giā tháp. Úm, tất rị ba, tang tư cát rị, bát rị thuật đạp, đạt

ra mā đé, nghiệt nghiệp nại tang, mā ngột nghiệp đé, sa ba ngõa tỳ thuật đé,
mā hát nại giã, bát rị ngõa rị sa hát. 0

Dương chi Tịnh thủy, biến sai Tam thiên. Tính không bát đúc lợi nhân thiêng;
pháp giới quảng tăng diên, diệt tội tiêu khiên, hỏa diệm hóa hồng liên.

Nam mô Thanh lương địa Bồ tát ma ha tát. (3 lần) 000

(Chủ lễ niệm hương và đọc bài tán hương):

Ngũ phận chân hương phúc,

Thất giác diệu hoa nghiêm;

Lưu chú tú biện hà,

Xung dương Tam Bảo hải.

Khuynh ngã thân, khẩu, ý,

Cung bỉ Phật, Pháp, Tăng

Đại tác quang minh vân,

Phổ lợi vô cùng cực.

(Đại chúng đồng họa):

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần) 000

(Chủ lễ chắp tay đọc bài kỵ nguyện):

Nam mô thường trú Phật.

Nam mô thường trú Pháp.

Nam mô thường trú Tăng.

Nam mô Quán thế âm Bồ tát Ma ha tát: Đại bi, Đại danh xưng, cứu hộ khổ
ách giả. 0

U kim đệ tử (đăng[1].....

Thành tâm tụng kinh chú;

Cầu an tăng phúc tuệ [2],

Đại vị Phật tử (mỗ [3].....)

Nguyên cứu ngã khổ ách,

Đại bi phú nhất thiết;

Phổ phóng tịnh quang minh,

Diệt trừ si ám minh.

Vị miễn độc hại khổ,

Phiền não cập chúng bệnh;

Tất lai chí ngã sở,

Thí ngã đại an lạc.

Ngã kim khê thủ lễ:

Văn danh Cứu ách giả.

Ngã kim tự quy y:

Thế gian Từ bi phụ.

Duy nguyện tất định lai,

Miễn ngã tam độc khổ;
Thí ngã kim thế lạc,
Cập dữ Đại Niết Bàn.
Nguyệt tam giới chúng sinh,
Giải thoát chư khổ não;
Hữu tình dữ vô tình,
Giai cộng thành Phật đạo. 000

(Đại chúng cùng đọc bài tán dương tam nghiệp):

Chứng ngưng khai thủy song liên mục,
Thanh cám phân loan sơ nguyệt my.
Đinh bội viên minh kim sắc hoảng,
Cảnh bàn gian quái châu anh lạc.
Hạm đậm hồng liên ngưng thiệt tướng,
Tần bà đan quả diệm thần đoan.
Uy nghi tướng nhược tượng vương hình,
Thuyết pháp thanh đồng sư tử hồng.
Phó cảm ứng cơ vô tạm túc,
Tầm thanh cứu khổ vị tăng hưu.
Tam không, không quán, quán không không,
Tứ đǎng trụ tâm tâm đǎng đǎng. 0

(Chủ lễ bạch bài tán lỄ):

Phục dĩ Viên Thông Giáo Chủ, Chính Pháp Đạo Sư, cư Thiên trúc, trụ Bồ Đà, hiện Tăng già, hóa Đạt Ma, biến Thiên thủ nhẫn, cụ lục thần thông. My hoành tân nguyệt loan loan, mục động lưu tinh sán sán; thủy phát bố tam xuân chi liễu, hồng nhan khai cửu hạ chi liên. Hà y quái lục thù, hoa quan trang thất bảo. Tầm thanh nhi cứu khổ cứu nạn, phát nguyện nhi lợi vật lợi nhân. Cúng dâng giả phúc đǎng Hà Sa, tán lỄ giả tội tiêu tràn kiếp. Chứng minh thử công đức, viên mãn chư nguyện tâm, chúng đǎng kiền thành, nhất tâm đinh lỄ. 000

(Xá 3 xá, đại chúng đứng dậy, Chủ lỄ xướng lỄ đại chúng đồng họa):

Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trú Tam bảo. (1 lỄ) 0

Nam mô Sa bà Giáo chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Cực Lạc Giáo chủ A Di Đà Phật, Dương lai Giáo chủ Di Lặc Tôn Phật. (1 lỄ) 0

1. Nam mô Sa Bà Giáo chủ ngã Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

2. Nam mô Thuyết tích nhân trình Thích Ca Mâu Ni Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

3. Nam mô Cổ Phật thị hiện Quán Thế Âm Bồ Tát[4].

4. Nam mô Ðương lai bồ xứ A di đà Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.
5. Nam mô Ngô Thiên quang vương tĩnh trụ Phật đắc đại bi tâm chú Quán Thế Âm Bồ Tát.
6. Nam mô Đối Phật lập thê như sở nguyện dũng xuất Thiên thủ thiền nhãnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
7. Nam mô Quá khú kiếp vi Chính Pháp Minh Vương Như Lai Quán Thế Âm Bồ Tát.
8. Nam mô Bát vạn tú Thiên mẫu đà la tí Quán Thế Âm Bồ Tát.
9. Nam mô Thiên thủ Thiền nhãnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
10. Nam mô Tứ thập Nhị tí Quán Thế Âm Bồ Tát.
11. Nam mô Thập Bát tí Quán Thế Âm Bồ Tát.
12. Nam mô Thập Nhị tí Quán Thế Âm Bồ Tát.
13. Nam mô Bát tí Quán Thế Âm Bồ Tát.
14. Nam mô Tứ tí Quán Thế Âm Bồ Tát.
15. Nam mô Thiên chuyển Quán Thế Âm Bồ Tát.
16. Nam mô Thập nhị diện Quán Thế Âm Bồ Tát.
17. Nam mô Thập nhất diện Quán Thế Âm Bồ Tát.
18. Nam mô Chính thú Quán Thế Âm Bồ Tát.
19. Nam mô Tỳ câu chi Quán Thế Âm Bồ Tát.
20. Nam mô Mã đầu Quán Thế Âm Bồ Tát.
21. Nam mô A gia yết ly bà Quán Thế Âm Bồ Tát.
22. Nam mô Pháp tịnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
23. Nam mô Diệp y Quán Thế Âm Bồ Tát.
24. Nam mô Tiêu phục độc hại Quán Thế Âm Bồ Tát.
25. Nam mô Nhu ý bảo luân Quán Thế Âm Bồ Tát.
26. Nam mô Viên mãn vô ngại đại bi tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
27. Nam mô Phá nhất thiết nghiệp chướng Quán Thế Âm Bồ Tát.
28. Nam mô Ma Ha Ba đầu ma chiên đàn Ma Ni tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
29. Nam mô Diệt ác thú Quán Thế Âm Bồ Tát.
30. Nam mô Nhiêu ích chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
31. Nam mô Năng mãn nhất thiết nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.
32. Nam mô Năng cứu sản nạn khổ Quán Thế Âm Bồ Tát.
33. Nam mô Cụ đại bi tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
34. Nam mô Cụ đại từ tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
35. Nam mô Địa ngục môn khai Quán Thế Âm Bồ Tát.
36. Nam mô Hiện Chủng Chủng âm thanh Quán Thế Âm Bồ Tát.
37. Nam mô Hiện Chủng Chủng sắc tướng Quán Thế Âm Bồ Tát.
38. Nam mô Hiện Chủng Chủng lợi lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.
39. Nam mô Hiện Chủng Chủng cứu khổ cứu nạn Quán Thế Âm Bồ Tát.
40. Nam mô Hiện Chủng Chủng thần thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

41. Nam mô Năng mãn Chủng Chủng nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.
42. Nam mô Năng thoát ngũ nghịch trọng tội Quán Thế Âm Bồ Tát.
43. Nam mô Năng trừ cỗ độc chú chó Yêm đảo Quán Thế Âm Bồ Tát.
44. Nam mô Năng trừ đầu não hung hiếp chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
45. Nam mô Năng trừ yết hầu chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
46. Nam mô Năng trừ khẩu phúc yêu bối chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
47. Nam mô Năng trừ nhãnh, nhĩ, thản, thiệt chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
48. Nam mô Năng trừ nha, xỉ, ty, thân chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
49. Nam mô Năng trừ thủ cước chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
50. Nam mô Năng trừ phong cuồng điên bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
51. Nam mô Năng trừ chư ác quỉ thần não nhân Quán Thế Âm Bồ Tát.
52. Nam mô Năng trừ đao binh, thủy hỏa tai ách Quán Thế Âm Bồ Tát.
53. Nam mô Năng trừ lôi điện chấn Phổ Quán Thế Âm Bồ Tát.
54. Nam mô Năng trừ oan gia kiếp đạo Quán Thế Âm Bồ Tát.
55. Nam mô Năng trừ ác quân, ác tặc Quán Thế Âm Bồ Tát.
56. Nam mô Năng trừ tam tai cùu hoạnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
57. Nam mô Năng trừ ác mộng biến quái Quán Thế Âm Bồ Tát.
58. Nam mô Năng trừ ngoan đà phúc yết Quán Thế Âm Bồ Tát.
59. Nam mô Năng trừ chư ác độc thú Quán Thế Âm Bồ Tát.
60. Nam mô Năng trừ quan sự tranh tụng Quán Thế Âm Bồ Tát.
61. Nam mô Năng hiện Cực Lạc thế giới linh nhân lợi lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.
62. Nam mô Năng linh trì niệm giả chúng nhân ái kính Quán Thế Âm Bồ Tát.
63. Nam mô Năng linh trì niệm nhân cụ thế gian tài Quán Thế Âm Bồ Tát.
64. Nam mô Năng linh nhân tăng ích nhất thiết lạc cụ Quán Thế Âm Bồ Tát.
65. Nam mô Năng linh chúng sinh tăng ích nhất thiết thế lực Quán Thế Âm Bồ Tát.
66. Nam mô Năng dũ trường mệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
67. Nam mô Năng dũ phú quý trường thọ Quán Thế Âm Bồ Tát.
68. Nam mô Vô vi tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
69. Nam mô Vô nhiễm tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
70. Nam mô Không quán tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
71. Nam mô Cung kính tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
72. Nam mô Ty hạ tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
73. Nam mô Vô tạp loạn tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
74. Nam mô Đà la ni niệm Quán Thế Âm Bồ Tát.
75. Nam mô Thệ độ nhất thiết chúng sinh tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
76. Nam mô Thiên nhân chiêu kiến Quán Thế Âm Bồ Tát.
77. Nam mô Thiên thủ hộ trì Quán Thế Âm Bồ Tát.

78. Nam mô Năng trừ bát vạn tú thiên chung bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
79. Nam mô Năng phục nhất thiết ác quỷ thần Quán Thế Âm Bồ Tát.
80. Nam mô Năng hàng chư thiên ma Quán Thế Âm Bồ Tát.
81. Nam mô Năng chế chư ngoại đạo Quán Thế Âm Bồ Tát.
82. Nam mô Năng trừ sơn tinh tạp si my võng lượng Quán Thế Âm Bồ Tát.
83. Nam mô Năng trừ tà tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
84. Nam mô Năng trừ tham nhiễm tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
85. Nam mô Năng linh chúng sinh đặc thiện quả Quán Thế Âm Bồ Tát.
86. Nam mô Cụ Phật thân tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
87. Nam mô Quang minh thân tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
88. Nam mô Từ bi tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
89. Nam mô Diệu pháp tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
90. Nam mô Thiên định tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
91. Nam mô Hu không tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
92. Nam mô Vô úy tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
93. Nam mô Thường trụ tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
94. Nam mô Giải thoát tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
95. Nam mô Được vương tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
96. Nam mô Thần thông tặng Quán Thế Âm Bồ Tát.
97. Nam mô Quang đại tự tại Quán Thế Âm Bồ Tát.
98. Nam mô Quán thế âm tự tại Quán Thế Âm Bồ Tát.
99. Nam mô Nhiên sách Quán Thế Âm Bồ Tát.
100. Nam mô Thiên quang nhãnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

(Chủ lẽ xướng):

Ngã kim khế thủ lễ, nguyện cộng chư chúng sinh sở cầu giải mãn túc.
(Đại chúng đồng họa):

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. 0

101. Nam mô An lạc thành tựu chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
102. Nam mô Linh nhân cụ đại bi nguyện lực Quán Thế Âm Bồ Tát.
103. Nam mô Hiện tác Bồ tát Quán Thế Âm Bồ Tát.
104. Nam mô Bất không quyến sách Quán Thế Âm Bồ Tát.
105. Nam mô Trù nhãnh thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
106. Nam mô Trù nhĩ thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
107. Nam mô Trù ty thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
108. Nam mô Trù thiệt thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
109. Nam mô Trù xỉ thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
110. Nam mô Trù nha thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
111. Nam mô Trù thần thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
112. Nam mô Trù tâm hung thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

113. Nam mô Trù tè thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
114. Nam mô Trù yêu tích thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
115. Nam mô Trù hiệp dịch thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
116. Nam mô Trù đoạn ngạc thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
117. Nam mô Trù khoan thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
118. Nam mô Trù tỏa tất thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
119. Nam mô Trù chi tiết thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
120. Nam mô Trù thủ túc thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
121. Nam mô Trù đầu diện thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
122. Nam mô Trù yết hầu thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
123. Nam mô Trù kiên bác thống Quán Thế Âm Bồ Tát.
124. Nam mô Trù phong bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
125. Nam mô Trù khí bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
126. Nam mô Trù trĩ bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
127. Nam mô Trù lị bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
128. Nam mô Trù lâm bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
129. Nam mô Trù luyến tích bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
130. Nam mô Trù bạch lại bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
131. Nam mô Trù trọng lại bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
132. Nam mô Trù giới tiền bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
133. Nam mô Trù bào sang Quán Thế Âm Bồ Tát.
134. Nam mô Trù cam sang Quán Thế Âm Bồ Tát.
135. Nam mô Trù hoa sang Quán Thế Âm Bồ Tát.
136. Nam mô Trù lậu sang Quán Thế Âm Bồ Tát.
137. Nam mô Trù độc sang Quán Thế Âm Bồ Tát.
138. Nam mô Trù ủng thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.
139. Nam mô Trù du thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.
140. Nam mô Trù định thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.
141. Nam mô Trù tiết thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.
142. Nam mô Trù độc thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.
143. Nam mô Trù hoạn lại giàn Quán Thế Âm Bồ Tát.
144. Nam mô Trù hoạn cam nhuận Quán Thế Âm Bồ Tát.
145. Nam mô Trù tù cầm già tỏa Quán Thế Âm Bồ Tát.
146. Nam mô Trù đả mạ phi báng Quán Thế Âm Bồ Tát.
147. Nam mô Trù mưu hại khủng bố Quán Thế Âm Bồ Tát.
148. Nam mô Trù bất nhiêu ích sự Quán Thế Âm Bồ Tát.
149. Nam mô Trì chú lợi tha Quán Thế Âm Bồ Tát.
150. Nam mô Trì chú dục thủy chiêm nhân tiêu tội Quán Thế Âm Bồ Tát.
151. Nam mô Trì chú phong xuy, nhân, thân đắc lợi Quán Thế Âm Bồ Tát.
152. Nam mô Trì chú xuất ngôn hoan hỷ ái kính Quán Thế Âm Bồ Tát.

153. Nam mô Trì chú phong xuy trước nhân diệt tội Quán Thế Âm Bồ Tát.
154. Nam mô Trì chú long thiên thường đương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
155. Nam mô Chú lực năng trừ quốc độ tai nạn Quán Thế Âm Bồ Tát.
156. Nam mô Chú lực năng trừ tha quốc oán địch Quán Thế Âm Bồ Tát.
157. Nam mô Chú lực năng sứ quốc độ phong nhiêu Quán Thế Âm Bồ Tát.
158. Nam mô Chú lực năng trừ dịch khí lưu hành Quán Thế Âm Bồ Tát.
159. Nam mô Năng trừ thủy hạn bất điều Quán Thế Âm Bồ Tát.
160. Nam mô Năng trừ nhật nguyệt thất độ Quán Thế Âm Bồ Tát.
161. Nam mô Năng nhị bạn thần mưu nghịch Quán Thế Âm Bồ Tát.
162. Nam mô Năng sứ ngoại quốc oán địch tự hàng Quán Thế Âm Bồ Tát.
163. Nam mô Năng linh quốc hoàn chính trị Quán Thế Âm Bồ Tát.
164. Nam mô Năng linh vũ trach thuận thời Quán Thế Âm Bồ Tát.
165. Nam mô Năng linh quả thực phong nhiêu Quán Thế Âm Bồ Tát.
166. Nam mô Năng hưng nhân dân an lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.
167. Nam mô Năng linh ác sự tiêu diệt Quán Thế Âm Bồ Tát.
168. Nam mô Năng linh quốc độ an ổn Quán Thế Âm Bồ Tát.
169. Nam mô Linh Nhật Quang Bồ tát ủng hộ chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
170. Nam mô Linh Nguyệt Quang Bồ tát ủng hộ chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
171. Nam mô Năng linh Đại thừa pháp nha tăng trưởng Quán Thế Âm Bồ Tát.
172. Nam mô Năng hưng sở tu thành biện Quán Thế Âm Bồ Tát.
173. Nam mô Năng trừ thập ngũ chủng ác tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
174. Nam mô Bát linh cơ ngã khổ tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
175. Nam mô Bát vi cấm trượng sở tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
176. Nam mô Bát vi oan thù đối tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
177. Nam mô Bát vi quân trận tương sát tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
178. Nam mô Bát vi ác dục oán khổ tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
179. Nam mô Bát vi độc xà sở trúng tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
180. Nam mô Bát vi thủy hỏa phiêu phần tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
181. Nam mô Bát vi độc dược sở trúng tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
182. Nam mô Bát vi cỏ độc sở hại tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
183. Nam mô Bát vi cuồng loạn thất niệm tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
184. Nam mô Bát vi thụ ngại trụy lạc tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
185. Nam mô Bát vi ác nhân yểm mị tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
186. Nam mô Bát vi tà thần ác quỷ đắc tiên tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
187. Nam mô Bát vi ác bệnh triền thân tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
188. Nam mô Bát vi phi phận tự hại tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

189. Nam mô Đắc thập ngũ chủng thiện sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
190. Nam mô Sở sinh thường phùng thiện vương Quán Thế Âm Bồ Tát.
191. Nam mô Thường sinh thiện quốc Quán Thế Âm Bồ Tát.

192. Nam mô Thường sinh hảo thời Quán Thế Âm Bồ Tát.
193. Nam mô Thường phùng thiện hữu Quán Thế Âm Bồ Tát.
194. Nam mô Thân căn cụ túc Quán Thế Âm Bồ Tát.
195. Nam mô Đạo tâm thuần thực Quán Thế Âm Bồ Tát.
196. Nam mô Bất phạm cấm giới Quán Thế Âm Bồ Tát.
197. Nam mô Sở hữu quyền thuộc hòa thuận Quán Thế Âm Bồ Tát.
198. Nam mô Đắc nhân cung Quán Thế Âm Bồ Tát.
199. Nam mô Sở hữu vô tha kiếp đoạt Quán Thế Âm Bồ Tát.
200. Nam mô Sở cầu giai xứng Quán Thế Âm Bồ Tát.

(Chủ lẽ xướng):

Ngã kim khê thủ lẽ, nguyện cộng chư chúng sinh sở cầu giai quả toại.
(Đại chúng đồng họa):

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. 0

201. Nam mô Long thiên thiện thần thường hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
202. Nam mô Sở sinh kiến Phật văn pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
203. Nam mô Sở văn chính pháp ngộ thâm thâm nghĩa Quán Thế Âm Bồ Tát.
204. Nam mô Dữ ngã tóc tri nhất thiết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
205. Nam mô Dữ ngã tảo đắc trí tuệ nhẫn Quán Thế Âm Bồ Tát.
206. Nam mô Dữ ngã tóc độ nhất thiết chúng Quán Thế Âm Bồ Tát.
207. Nam mô Dữ ngã tảo đắc thiện phương tiện Quán Thế Âm Bồ Tát.
208. Nam mô Dữ ngã tóc thừa Bát nhã thuyền Quán Thế Âm Bồ Tát.
209. Nam mô Dữ ngã tảo đắc việt khô hải Quán Thế Âm Bồ Tát.
210. Nam mô Dữ ngã tóc đắc giới định đạo Quán Thế Âm Bồ Tát.
211. Nam mô Dữ ngã tảo đăng Niết bàn sơn Quán Thế Âm Bồ Tát.
212. Nam mô Dữ ngã tóc hội vô vi xá Quán Thế Âm Bồ Tát.
213. Nam mô Dữ ngã tảo đồng pháp tính thân Quán Thế Âm Bồ Tát.
214. Nam mô Thường kiến thập phương Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.
215. Nam mô Thường văn nhất thiết thiện pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
216. Nam mô Thường đồ thiền thủ thiền nhẫn Quán Thế Âm Bồ Tát.
217. Nam mô Thường tại Bồ đà lạc sơn Quán Thế Âm Bồ Tát.
218. Nam mô Thường diễn thuyết đại bi tâm chú Quán Thế Âm Bồ Tát.
219. Nam mô Năng khiển Mật tích kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
220. Nam mô Thường đắc Ô sô kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

221. Nam mô Năng khiển Quân trà lợi kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
222. Nam mô Năng khiển Uyên câu thi kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
223. Nam mô Năng khiển Bát bộ lực sĩ ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
224. Nam mô Năng khiển Thường ca la kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
225. Nam mô Năng khiển Ma hê thủ la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
226. Nam mô Năng khiển Na la diên ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
227. Nam mô Năng khiển Kim tì la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
228. Nam mô Năng khiển Bà tì la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
229. Nam mô Năng khiển Bà cáp bà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
230. Nam mô Năng khiển Ca lâu la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
231. Nam mô Năng khiển Mân hỉ xa bát ủng Quán Thế Âm Bồ Tát.
232. Nam mô Năng khiển Chân đà la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
233. Nam mô Năng khiển Bán kỳ la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
234. Nam mô Năng khiển Tất bà già la vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
235. Nam mô Năng khiển Úng đức tì đa ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
236. Nam mô Năng khiển Tát hòa la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
237. Nam mô Năng khiển Tam bát la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
238. Nam mô Năng khiển Ngũ bộ tịnh cư ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
239. Nam mô Năng khiển Diễm la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
240. Nam mô Năng khiển Đế thích vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
241. Nam mô Năng khiển Đại biện thiên ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
242. Nam mô Năng khiển Công đúc thiên ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
243. Nam mô Năng khiển Bà niết na ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
244. Nam mô Năng khiển Đề đầu lại tra thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
245. Nam mô Năng khiển Bồ đan na ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
246. Nam mô Năng khiển Đại lực chúng ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
247. Nam mô Năng khiển Tỳ lâu lặc xoa Thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
248. Nam mô Năng khiển Tỳ lâu bác xoa Thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
249. Nam mô Năng khiển Tỳ sa môn thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
250. Nam mô Năng khiển Kim sắc khổng trước vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
251. Nam mô Năng khiển nhị thập bát bộ Đại tiên chúng ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

252. Nam mô Năng khiển Ma ni vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
253. Nam mô Năng khiển Bạt đà la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
254. Nam mô Năng khiển Tán chỉ đại tướng ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
255. Nam mô Năng khiển Phát la bà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
256. Nam mô Năng khiển Nan đà long vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
257. Nam mô Năng khiển Bạt nan đà long vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
258. Nam mô Năng khiển Bà già la long vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
259. Nam mô Năng khiển Y bát la long vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
260. Nam mô Năng khiển A tu la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
261. Nam mô Năng khiển Càn thát bà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
262. Nam mô Năng khiển Khẩn na la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
263. Nam mô Năng khiển Ma hâu la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
264. Nam mô Năng khiển Thủy thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
265. Nam mô Năng khiển Hỏa thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
266. Nam mô Năng khiển Phong thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
267. Nam mô Năng khiển Địa thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
268. Nam mô Năng khiển Lôi thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
269. Nam mô Năng khiển Điện thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
270. Nam mô Năng khiển Curu bàn trà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
271. Nam mô Năng khiển Tỳ xá xà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
272. Nam mô Tốc linh mãn túc lục độ hạnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
273. Nam mô Tốc linh Thanh văn chứng quả Quán Thế Âm Bồ Tát.
274. Nam mô Tốc linh đặc Đại thừa tín căn Quán Thế Âm Bồ Tát.
275. Nam mô Tốc linh đặc Thập trụ địa Quán Thế Âm Bồ Tát.
276. Nam mô Tốc linh đáo Phật địa Quán Thế Âm Bồ Tát.
277. Nam mô Tốc linh thành tựu tam thập nhị tướng Quán Thế Âm Bồ Tát.
278. Nam mô Tốc linh thành tựu bát thập chủng hảo Quán Thế Âm Bồ Tát.
279. Nam mô Năng linh địa ngục môn khai tội nhân giải thoát Quán Thế Âm Bồ Tát.
280. Nam mô Năng linh chúng sinh đặc đại thắng lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.
281. Nam mô Năng linh chúng sinh đặc đại thắng ích Quán Thế Âm Bồ Tát.
282. Nam mô Chú lực năng linh ác nghiệp chướng phá hoại Quán Thế Âm Bồ Tát.
283. Nam mô Chú lực ưng đọa địa ngục tức đặc giải thoát Quán Thế Âm Bồ Tát.
284. Nam mô U sở cầu vật như phong tật chí Quán Thế Âm Bồ Tát.
285. Nam mô Tâm sở nguyện, sự tất năng dữ chi Quán Thế Âm Bồ Tát.

286. Nam mô Nhược dục kiến Phật đương dữ kiến Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.
287. Nam mô Quán thế âm tâm bí mật dữ nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.
288. Nam mô Vũ đại bảo vũ Quán Thế Âm Bồ Tát.
289. Nam mô Như đại kiếp thụ Quán Thế Âm Bồ Tát.
290. Nam mô Như như ý châu Quán Thế Âm Bồ Tát.
291. Nam mô Nhất thiết sở nguyện tất giai mẫn túc Quán Thế Âm Bồ Tát.
292. Nam mô Nhất thiết sở câu vô năng chướng ngại Quán Thế Âm Bồ Tát.
293. Nam mô Bất tu trách nhật độc túc thành tựu Quán Thế Âm Bồ Tát.
294. Nam mô Bất tu trì trai độc túc ứng nghiệm Quán Thế Âm Bồ Tát.
295. Nam mô Vô hữu dư chú dữ như ý luân đằng giả Quán Thế Âm Bồ Tát.
296. Nam mô Ngũ vô gián tội tiêu diệt vô dư Quán Thế Âm Bồ Tát.
297. Nam mô Nhược hữu chư hoạn đán độc giai trừ Quán Thế Âm Bồ Tát.
298. Nam mô Chiến phạt đấu tranh vô hữu bất thắng Quán Thế Âm Bồ Tát.
299. Nam mô Nhất thiết diệu cụ giai tự trang nghiêm Quán Thế Âm Bồ Tát.
300. Nam mô Trực chí Bồ Đề vĩnh ly ác thú Quán Thế Âm Bồ Tát.

(Chủ lẽ xướng):

Ngã kim khê thủ lẽ, nguyện cộng chư chúng sinh sở cầu giai mẫn túc.

(Đại chúng đồng họa):

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. 0

301. Nam mô Tội ác tiêu diệt cùu cánh thành Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.
302. Nam mô Năng linh hóa thực tăng trưởng Quán Thế Âm Bồ Tát.
303. Nam mô Phú quý tư sinh vô bất phong túc Quán Thế Âm Bồ Tát.
304. Nam mô Thường niệm Quán âm vĩnh tac y hổ Quán Thế Âm Bồ Tát.
305. Nam mô U vô lượng kiếp thành tựu đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
306. Nam mô Mẫn túc chư cầu Quán Thế Âm Bồ Tát.
307. Nam mô Tăng trưởng chư bạch pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
308. Nam mô Thành tựu nhất thiết thiện căn Quán Thế Âm Bồ Tát.
309. Nam mô Viễn ly nhất thiết chư úy Quán Thế Âm Bồ Tát.
310. Nam mô Phật sắc thiện thần thường đương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
311. Nam mô Hiện tác Bồ tát thành tựu chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
312. Nam mô Thoái tán hại miêu quả tử Quán Thế Âm Bồ Tát.
313. Nam mô Như ý châu thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
314. Nam mô Quyến sách thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
315. Nam mô Bảo bát thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
316. Nam mô Bảo kiếm thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
317. Nam mô Bạt triết la thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
318. Nam mô Kim cương chử thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

319. Nam mô Thí vô úy thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
320. Nam mô Nhật tinh ma ni thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
321. Nam mô Nguyệt tinh ma ni thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
322. Nam mô Bảo cung thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
323. Nam mô Bảo tiền thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
324. Nam mô Dương chi thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
325. Nam mô Bạch phát thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
326. Nam mô Hồ bình thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
327. Nam mô Bàng bài thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
328. Nam mô Việt phủ thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
329. Nam mô Ngọc hoàn thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
330. Nam mô Bạch liên hoa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
331. Nam mô Thanh liên hoa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
332. Nam mô Bảo kính thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
333. Nam mô Tử liên hoa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
334. Nam mô Ngũ sắc vân thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
335. Nam mô Quân trì thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
336. Nam mô Hồng liên hoa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
337. Nam mô Bảo kích thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
338. Nam mô Bảo loa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
339. Nam mô Độc lâu trượng thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
340. Nam mô Sổ châu thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
341. Nam mô Bảo bình thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
342. Nam mô Bảo ấn thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
343. Nam mô Câu thi thiết câu thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
344. Nam mô Tích trượng thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
345. Nam mô Hợp chưởng thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
346. Nam mô Hóa Phật thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
347. Nam mô Hóa cung điện thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
348. Nam mô Bảo kinh thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
349. Nam mô Bát thoái kim cương thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
350. Nam mô Đỉnh thượng hóa Phật thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
351. Nam mô Bồ đào thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
352. Nam mô Cụ tứ thập nhị tự Quán Thế Âm Bồ Tát.
353. Nam mô Cụ thần thông nhẫn Quán Thế Âm Bồ Tát.
354. Nam mô Cụ thần thông nhĩ Quán Thế Âm Bồ Tát.
355. Nam mô Cụ thần thông ty Quán Thế Âm Bồ Tát.
356. Nam mô Cụ thần thông thiết Quán Thế Âm Bồ Tát.
357. Nam mô Cụ thần thông thân Quán Thế Âm Bồ Tát.
358. Nam mô Cụ thần thông ý Quán Thế Âm Bồ Tát.

359. Nam mô Đắc thiên nhãm thông Quán Thế Âm Bồ Tát.
360. Nam mô Đắc thiên nhĩ thông Quán Thế Âm Bồ Tát.
361. Nam mô Đắc thiên ty thông Quán Thế Âm Bồ Tát.
362. Nam mô Đắc thiên thiệt thông Quán Thế Âm Bồ Tát.
363. Nam mô Đắc thiên thân thông Quán Thế Âm Bồ Tát.
364. Nam mô Đắc thiên ý thông Quán Thế Âm Bồ Tát.
365. Nam mô Đắc thiên thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.
366. Nam mô Đắc thiên nhãm Quán Thế Âm Bồ Tát.
367. Nam mô Đắc đại bi tâm đà ra ni Quán Thế Âm Bồ Tát.
368. Nam mô Đắc Phổ môn thị hiện Quán Thế Âm Bồ Tát.
369. Nam mô Đắc độ sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
370. Nam mô Đắc dũ nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.
371. Nam mô Năng thuyết đại bi tâm đà ra ni Quán Thế Âm Bồ Tát.
372. Nam mô Linh Thập địa đắc quả Quán Thế Âm Bồ Tát.
373. Nam mô Linh Tứ quả đắc quả Quán Thế Âm Bồ Tát.
374. Nam mô Bất vong thất đại đà ra ni Quán Thế Âm Bồ Tát.
375. Nam mô Linh thường độc thủ chú vô linh đoạn tuyệt Quán Thế Âm Bồ Tát.
376. Nam mô Ché tâm nhất xứ Quán Thế Âm Bồ Tát.
377. Nam mô Thiên nhãm chiểu kiến Quán Thế Âm Bồ Tát.
378. Nam mô Thiên thủ hộ trì Quán Thế Âm Bồ Tát.
379. Nam mô Xuất khẩu ngôn âm Quán Thế Âm Bồ Tát.
380. Nam mô Đắc cửu thập cửu ức Hằng hà sa chư Phật ái niệm Quán Thế Âm Bồ Tát.
381. Nam mô Dĩ thực quán chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
382. Nam mô Đắc nhất thiết Như lai quang minh phô chiểu Quán Thế Âm Bồ Tát.
383. Nam mô Hằng dĩ đà ra ni círu chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
384. Nam mô Thường đắc bách thiên tam muội hiện tiền Quán Thế Âm Bồ Tát.
385. Nam mô Năng khiển Long Thiên bát bộ ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.
386. Nam mô Tam tai kiếp bất năng hoại Quán Thế Âm Bồ Tát.
387. Nam mô Thường dĩ đà ra ni liệu chúng sinh bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.
388. Nam mô Du chư Phật quốc đắc tự tại Quán Thế Âm Bồ Tát.
389. Nam mô Tụng thủ chú thanh thanh bất tuyệt Quán Thế Âm Bồ Tát.
390. Nam mô Sở tại xứ linh nhân dân an lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.
391. Nam mô Cụ bất khả tư nghị uy thần Quán Thế Âm Bồ Tát.
392. Nam mô Hiển công đúc lục tự đà ra ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

393. Nam mô Cụ chủng chủng pháp lạc lợi lạc chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.
394. Nam mô Đắc hóa thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
395. Nam mô Hiện Phật thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
396. Nam mô Hiện Bích chi Phật thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
397. Nam mô Hiện Thanh Văn thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát
398. Nam mô Hiện Phạm vương thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
399. Nam mô Hiện Đế thích thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
400. Nam mô Hiện Tự tại thiền thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

(Chú lẽ xướng):

Ngã kim khê thủ lẽ nguyễn, cộng chư chúng sinh, sở cầu giai mẫn túc.

(Đại chúng đồng họa):

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. 0

401. Nam mô Hiện Đại tự tại thiền thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
402. Nam mô Hiện Thiên đại tướng quân thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
403. Nam mô Hiện Tỳ sa môn thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
404. Nam mô Hiện Tiêu vương thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
405. Nam mô Hiện Trưởng giả thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
406. Nam mô Hiện Cư sĩ thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
407. Nam mô Hiện Tể quan thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
408. Nam mô Hiện Bà la môn thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
409. Nam mô Hiện Tỷ khưu thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
410. Nam mô Hiện Tỷ khưu ni thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
411. Nam mô Hiện Ưu bà tắc thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
412. Nam mô Hiện Ưu bà di thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
413. Nam mô Hiện Phụ nữ thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
414. Nam mô Hiện Đồng nam thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
415. Nam mô Hiện Đồng nữ thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
416. Nam mô Hiện Thiên thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
417. Nam mô Hiện Long thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
418. Nam mô Hiện Dạ xoa thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
419. Nam mô Hiện Càn thát bà thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
420. Nam mô Hiện A Tu la thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
421. Nam mô Hiện Ca lâu la thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
422. Nam mô Hiện Khẩn na la thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
423. Nam mô Hiện Ma hầu la già thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
424. Nam mô Hiện Nhân thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

425. Nam mô Hiện Phi nhân thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
426. Nam mô Hiện Chấp Kim cương thần thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.
427. Nam mô Thí Vô úy Quán Thế Âm Bồ Tát.
428. Nam mô Tự tại Quán Thế Âm Bồ Tát.
429. Nam mô Úng cảm Quán Thế Âm Bồ Tát.
430. Nam mô Đắc như thị thân Quán Thế Âm Bồ Tát.
431. Nam mô Đắc như thị nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.
432. Nam mô Đắc như thị nhĩ Quán Thế Âm Bồ Tát.
433. Nam mô Đắc như thị ty Quán Thế Âm Bồ Tát.
434. Nam mô Đắc như thị thiệt Quán Thế Âm Bồ Tát.
435. Nam mô Đắc như thị ý Quán Thế Âm Bồ Tát.
436. Nam mô Đắc như thị kiến Quán Thế Âm Bồ Tát.
437. Nam mô Đắc như thị văn Quán Thế Âm Bồ Tát.
438. Nam mô Đắc như thị dụng Quán Thế Âm Bồ Tát.
439. Nam mô Đắc như thị hành Quán Thế Âm Bồ Tát.
440. Nam mô Đắc như thị ái Quán Thế Âm Bồ Tát.
441. Nam mô Đắc như thị kính Quán Thế Âm Bồ Tát.
442. Nam mô Lễ ngã như lễ Quán Thế Âm Bồ Tát.
443. Nam mô Cận ngã như cận Quán Thế Âm Bồ Tát.
444. Nam mô Đắc ngã như đắc Quán Thế Âm Bồ Tát.
445. Nam mô Úc ngã như úc Quán Thế Âm Bồ Tát.
446. Nam mô Sự ngã như sự Quán Thế Âm Bồ Tát.
447. Nam mô Cúng dàng ngã như cúng dáng Quán Thế Âm Bồ Tát.
448. Nam mô Tịnh tam nghiệp Quán Thế Âm Bồ Tát.
449. Nam mô Đắc Quán âm diệu hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát.
450. Nam mô Trù tam đồ khổ não Quán Thế Âm Bồ Tát.
451. Nam mô Pháp giới đắc thanh lương Quán Thế Âm Bồ Tát.
452. Nam mô Dịch thoát chúng sinh chư khổ Quán Thế Âm Bồ Tát.
453. Nam mô Quán kỵ âm thanh nhi đắc giải thoát Quán Thế Âm Bồ Tát.
454. Nam mô Sứ độc được biến thành cam lộ tương Quán Thế Âm Bồ Tát.
455. Nam mô Linh nhân ly dục Quán Thế Âm Bồ Tát.
456. Nam mô Linh nhân ly sân Quán Thế Âm Bồ Tát.
457. Nam mô Linh nhân ly si Quán Thế Âm Bồ Tát.
458. Nam mô Dữ nhân đắc nam nữ Quán Thế Âm Bồ Tát.
459. Nam mô Thụ nhân lễ bái, phúc bất đùong quyên Quán Thế Âm Bồ Tát.
460. Nam mô Thụ nhân cúng dàng, phúc bất cùng tận Quán Thế Âm Bồ Tát.
461. Nam mô Dĩ chủng chủng hìn, du chư quốc độ Quán Thế Âm Bồ Tát.
462. Nam mô Du chư quốc độ, độ thoát chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

463. Nam mô Thiện ứng chư phương sở Quán Thế Âm Bồ Tát.
464. Nam mô Hoằng thệ thâm như hải Quán Thế Âm Bồ Tát.
465. Nam mô Lịch kiếp bất tư nghị Quán Thế Âm Bồ Tát.
466. Nam mô Thị đa thiên úc Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.
467. Nam mô Phát đại thanh tịnh nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.
468. Nam mô Văn danh bất không quá Quán Thế Âm Bồ Tát.
469. Nam mô Kiến thân bất không quá Quán Thế Âm Bồ Tát.
470. Nam mô Tâm niệm bất không quá Quán Thế Âm Bồ Tát.
471. Nam mô Diệt chư hữu khổ Quán Thế Âm Bồ Tát.
472. Nam mô Tương gia hại tất khởi từ tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.
473. Nam mô Cụ túc thần thông lực Quán Thế Âm Bồ Tát.
474. Nam mô Quảng tu trí phương tiện Quán Thế Âm Bồ Tát.
475. Nam mô Vô sát bất hiện thân Quán Thế Âm Bồ Tát.
476. Nam mô Sinh lão bệnh tử khổ túc diệt Quán Thế Âm Bồ Tát.
477. Nam mô Đắc chân quán Quán Thế Âm Bồ Tát.
478. Nam mô Đắc thanh tịnh quán Quán Thế Âm Bồ Tát.
479. Nam mô Quảng đại trí tuệ quán Quán Thế Âm Bồ Tát.
480. Nam mô Đắc bi quán Quán Thế Âm Bồ Tát.
481. Nam mô Đắc từ quán Quán Thế Âm Bồ Tát.
482. Nam mô Nguyện nguyện thường chiêm ngưỡng Quán Thế Âm Bồ Tát.
483. Nam mô Vô cấu thanh tịnh quang Quán Thế Âm Bồ Tát.
484. Nam mô Tuệ nhật phá chư ám Quán Thế Âm Bồ Tát.
485. Nam mô Phổ minh chiếu thế gian Quán Thế Âm Bồ Tát.
486. Nam mô Bi thế giới lôi chấn Quán Thế Âm Bồ Tát.
487. Nam mô Từ ý diệu đại vân Quán Thế Âm Bồ Tát.
488. Nam mô Chú cam lộ pháp vũ Quán Thế Âm Bồ Tát.
489. Nam mô Diệt trừ phiền não diệm Quán Thế Âm Bồ Tát.
490. Nam mô Chúng oán tất thoái tán Quán Thế Âm Bồ Tát.
491. Nam mô Diệu âm Quán Thế Âm Bồ Tát.
492. Nam mô Phạm âm Quán Thế Âm Bồ Tát.
493. Nam mô Hải triều âm Quán Thế Âm Bồ Tát.
494. Nam mô Tịnh thánh Quán Thế Âm Bồ Tát.
495. Nam mô Từ nhẫn quán chúng sinh Quán Té Âm Bồ Tát.
496. Nam mô Phúc tụ hải vô lượng Quán Thế Âm Bồ Tát.
497. Nam mô U khổ não tử ách năng vị tác y hổ Quán Thế Âm Bồ Tát.
498. Nam mô Ủng hộ Phật pháp sứ trưởng tồn Quán Thế Âm Bồ Tát.
499. Nam mô Nhật dạ tự thân y Pháp trụ Quán Thế Âm Bồ Tát.
500. Nam mô Tùy sở trụ xứ thường an lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

(Chủ lễ xướng):

Ngã kim khê thủ lễ, nguyện cộng chư chúng sinh, sở cầu giai mẫn túc.

(Đại chúng đồng họa):

Nam mô Quán Thê Âm Bồ Tát. 0

(Chủ lễ xướng):

Nguyện đã sinh phụ mẫu lũy kiếp oan thân, bát nạn tam đồ, cô hồn trệ phách, siêu sinh An lạc quốc, vô lượng kiếp lai tội tiêu diệt.

(Đại chúng đồng họa):

Nam mô Quán Thê Âm Bồ Tát. (1 lễ)

Nam mô Thanh tịnh đại hải chúng Bồ Tát (1 lễ) 000

(Lễ xong đại chúng cùng quỳ, Chủ lễ bạch văn phô sám):

Ngưỡng khải Quán Thê Âm Bồ tát, từ bi chấn niệm, lợi té minh tâm. Thị đầu thành khởi kính chi phuong, xiển cải quá tư tân chi lộ. Ai căng ngã đắng, phô cập hữu tình, kim thế kim sinh, cố vi tội cầu; túc duyên túc nghiệp, tất hữu oan khiên, dung thân sám hối chi nghi, thượng ký hàm dung chi đức; lục thú đắng trừ tư pháp thủy, tam đồ phiến khứ lại từ phong; tội căn phiên tác phúc căn, ác quả hóa vi thiện quả. 0

Phục vọng Từ tôn phủ dung sám hối, phô vị tú ân tam hữu, pháp giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ chư chướng quy mệnh lễ sám hối. 000

(Chủ lễ xướng):

Chí tâm sám hối

(Đại chúng cùng đọc):

Nhất tự thân cư phù thé thượng,

Đa ban tác tội hướng phàn lung.

Tú đại chỉ tương tài sắc khiên,

Nhất sinh trường bả tửu nhục hám.

Dưỡng nữ chủng nam, thương vật mệnh,

Dục tàm chử kiễn sát sinh đầu.

Nghinh tân uấn nhưỡng tản phao đa,

Tiếp khách phanh bào vô hữu số.

Hoặc phú cự tương thăng đầu lộng,

Hoặc bần toại tú thiết đạo tâm.

Bất nhiên hủy Phật bách ban ngôn,

Tận thị báng Tăng đa chủng thuyết.

Phụ trái cô ân đa thiểu khổ,

Gia chư uổng lạm tác oan tăng.
Hoặc man thường trụ thủ tư tài,
Hoặc hướng tư tồn xâm hóa vật.
Nghiệp kính dài tiền thân hiển hiện,
Khôi hà lăng lý tự phiêu trầm.
Nhân gian bách tuế dị tiêu ma,
Địa ngục phiến thời nan đắc quá.
Thành thượng Thiết vi thiên trượng quảng,
Hoạch thang nhân cốt vạn điều hoành.
Dạ lai sàng thượng ngọa trường định,
Nhật lý đao sơn huyền kiêm thụ.
Văn thuyết ngục trung đa thiêub khố,
Na kham kinh lịch thụ Ba tra.
Thường văn tuệ nhật hữu quang minh,
Thước phá tội khiên tiêu hắc ám.
Dục đắc nhân thân vô thất lạc,
Tu bằng Phật lực tác lương duyên.
Miễn giao lân giáp hoán nhân bì,
Bất sử vũ mao bao cốt nhục.
Vạn khố thiên tân đầu Thánh chủ,
Tái tam trần khẩn cáo Quan âm.
Tòng tiền sở tác chúng tội khiên,
Nguyễn Phật từ bi thông sám hối. 000

(Chủ lễ xướng):

Sám hối dĩ

(Đại chúng đồng họa):

Chí tâm quy mệnh lễ thường trụ Tam Bảo. (1 lễ) 000

(Sám hối rồi, đại chúng ngồi nghiêm, tụng theo nhịp mõ): 000

Lư hương sạ nhiệt,

Pháp giới mong huân,

Chư Phật hải hội tất diêu văn.

Tùy xứ kiết tường vân,

Thành ý phuong ân,

Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương vân cái Bồ tát ma ha tát. (3 lần) 0

Kinh khai kê:

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp.

Bách thiên vạn ức kiếp nan ngô.

Ngã kim kiến, văn đắc thụ trì,
Nguyệt giải Nhu Lai chân thực nghĩa.
Nam mô Bồn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) 0
Nam mô Linh cảm Quán Thế âm Bồ tát. (3 lần) 0
(Chuyển mõ, tụng sang Đại bi chú)

---o0o---

Thiên Thủ Thiên Nhãm Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà Ra Ni

Nam mô Hát ra đát na đá ra dạ gia. Nam mô a rị gia, bà lô yết đế
thước bát ra gia, bồ đè tát đá bà gia, ma ha tát đá bà gia; ma ha ca lô ni ca
gia. Úm tát bà ra phật duệ, só đát na đát tả. Nam mô Tất cát lị đáo y mông a
rị gia, bà lô cát đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha
bà đá sa mế, tát bà a tha đậu du băng, a thê dựng, tát bà tát đá na ma bà già,
ma phật đặc đậu, đát điệt tha. Úm a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma
ha bồ đè tát đáo, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dựng, câu lô
câu lô yết mông, đô lô đô lô phật xà gia đế, ma ha phật xà gia đế, đà ra đà ra,
địa rị ni, thất Phật ra gia, già ra già ra. Ma ma phật ma ra, mục đế lệ, y hê di
hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá rị, phạ sa phật sâm, Phật ra xá gia, hô
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, sa ra sa ra, tát rị tát rị, tô lô tô lô, bồ đè dạ,
bồ đè dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì, địa rị sắt ni na, ba dạ
ma na, sa bà ha. Tất đà dạ, sa bà ha. Ma ha tất đà dạ, sa bà ha. Tất đà dù
nghệ, thất bà ra gia, sa bà ha. Na ra cẩn trì, sa bà ha. Na ra na ra, sa bà ha.
Tất ra tăng ra a mục khu gia, sa bà ha. Sa bà ma ha a tất đà dạ, sa bà ha. Giả
cát ra a tất đà dạ, sa bà ha. Ba đà ma yết tất đá dạ, sa bà ha. Na ra cẩn trì, bà
già ra gia, sa bà ha. Ma bà rị thắng yết ra dạ, sa bà ha. Nam mô Hát ra đát na
đá ra dạ gia. Nam mô A rị gia, bà lô cát đế, thước bà ra dạ, sa bà ha. Úm tất
điện đô, nạn đá ra bát đà gia, sa bà ha. 000

---o0o---

Tiêu Tai Cát Tường Thần Chú

Nắng mò tam mãn đá mẫu đà nǎm, a bát ra đế, hạ đà xá, sa nắng nǎm,
đát điệt tha, Úm khu khu, khu hê khu hê, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ
ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, đế sắt sá, đế sắt sá, sắt trí rị, sắt trí
rị, sa phán tra, sa phán tra, phiến đế ca, thất rị duệ, sa phạ ha. 0

Quán Âm Đại sĩ, Tích hiệu Viên thông. Thập nhị đại nguyện thệ hoằng
thâm. Khổ hải độ mê tâm. Cứu khổ tầm thanh, Vô sát bất hiện thân.

Nam mô Quán thế Âm Bồ tát ma ha tát. (3 lần) 0

Giải kết, giải kết, giải oan kết,
Giải liễu đa sinh oan hòa nghiệp.

Tây tâm, địch lụ phát kiền thành,
Kim đố Phật tiền cầu giải kết.

Giải kết, giải kết, giải oan kết,
Giải liễu tiền sinh oan trái nghiệp.

Bách thiên vạn kiếp giải oan thù,
Vô lượng, vô biên đắc giải thoát.

Giải liễu oan, diệt liễu tội,
Nguyễn kiến đương lai Long hoa hội.

Long hoa tam hội nguyện tương phùng,
Vô thượng Bồ đề chân bất thoái.

Nam mô giải oan kết Bồ tát ma ha tát. (3 lần) 000
(Chuyển mõ, tụng sang Bát nhã)

---o0o---

Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh

Quán tự tại Bồ tát, hành thâm Bát nhã ba la mật đa thời, chiểu kiến
ngũ uẩn gai không, độ nhất thiết khổ ách. 0

Xá ly tử, Sắc bất dị Không, Không bất dị Sắc; Sắc túc thị Không,
Không túc thị Sắc; Thủ Tưởng, Hành, Thức, diệc phục như thị.

Xá ly tử, Thị chư pháp không tướng: bất sinh, bất diệt, bất cầu, bất
tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị có Không trung vô Sắc, vô Thủ, Tưởng, Hành,
Thức, vô nhẫn, nhĩ, ty, thiệt, thân, ý, vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô
nhẫn giới, nã chí vô ý thức giới, vô vô minh, diệc vô vô minh tận; nã chí vô
lão tử, diệc vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc có, Bồ đề tát đáo, y Bát nhã Ba la mật đa có, tâm vô quái
ngại; vô quái ngại có, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu
cánh Niết bàn.

Tam thế chư Phật, Y Bát nhã ba la mật đa có, đắc A nãu đa la tam
miệu tam bồ đề.

Cố tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô
thượng chú, thị vô đặng đặng chú; năng trừ nhất thiết khổ, chân thực bất hư.

0

Cố thuyết Bát nhã Ba la mật đa chú. Tức thuyết chú viết:

Yết đế, yế đế. Ba la yết đế. Ba la tăng yết đế. Bồ đè tát bà ha.

Ma ha Bát nhã ba la mật đà (3 lần) 000

(Chuyển mõ, tiếp sang niệm Phật):

Quy mệnh thập phương Đẳng Chính Giác.

Tối thắng Diệu pháp, Bồ tát chúng.

Dĩ thân, khẩu, ý thanh tịnh nghiệp,

Ân càn hợp chướng cung kính lễ:

Nam mô thập phương thường trụ Phật (3 lần) 0

Nam mô thập phương thường trụ Pháp (3 lần) 0

Nam mô thập phương thường trụ Tăng (3 lần) 0

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần) 0

Nam mô A Di Đà Phật (3 lần) 0

Nam mô Di Lặc Tôn Phật (3 lần) 0

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát (11 lần) 0

Nam mô Đại Thế Chí Bồ tát (3 lần) 0

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ tát (3 lần) 000

(Chuyển mõ, đại chúng cùng quỳ, chắp tay tụng đều văn phát nguyện):

Chí tâm phát nguyện:

Ngã sinh bất thiện chư phiền não,

Nguyễn vĩnh tiêu trừ tội chướng nhân.

Vị ngộ mê tà thập ác triền,

Nguyễn bất dữ tâm tương tục khởi,

Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới,

Tảo đoạn triền miên hữu lậu nhân.

Nhiễm nhân, nhiễm quả, nhiễm trần cơ,

Nguyễn hướng sinh sinh bất tương tục.

Thuận hiện, thuận tiền, thuận hậu nghiệp,

Tam thế oan vưu vĩnh diệt trừ.

Phá trai, phá giới, phá uy nghi,

Nhất thiết chí tâm gai sám hối.

Nghiệp chướng, báo chướng phiền não chướng,

Quán thân thực tướng tính câu không.

Kính Phật, kính Pháp, kính chân Tăng.

Thanh tịnh pháp thân tảo huân hiển. 0

Ngã nhược hướng Dao sơn,

Đao sơn tự Tội triết,

Ngã nhược hướng Hỏa thang,
Hỏa thang tự tiêu diệt.
Ngã nhược hướng Địa ngục,
Địa ngục tự Khô kiệt.
Ngã nhược hướng Ngã quỉ,
Ngã quỉ tự Bão mẫn.
Ngã nhược hướng Tu la,
Ác tâm tự điều phục.
Ngã nhược hướng súc sinh,
Tự đắc đại trí tuệ. 0
Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ.
Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn.
Pháp môn vô lượng thệ nguyện học.
Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành, 000
(Dứt mõ, vị chủ lễ đọc bài cung nguyện, hồi hướng văn) :
Cung nguyện:
Phật nhật tăng huy,
Pháp luân thường chuyền.
Tử vân biến phú,
Đạo mạch miên trường,
Quốc gia hưng vượng,
Dân chúng an hòa.
Thế giới thanh bình,
Chúng sinh hoan lạc. 0

---o0o---

Phục nguyện

Phật tử chúng đẳng.....(4)
Thân tâm thanh thái,
Hoặc chướng tiêu trừ.
Tín niệm tinh thành,
Tuệ căn tăng trưởng.
Hiện sinh lợi lạc,
Lai thế siêu thăng.
Gia đạo hưng long,
Tông môn đindh thịnh.
Tứ ân phô lợi,
Tam hữu tề tư.

Pháp giới chúng sinh,
Đồng thành Phật đạo 0
(Đại chúng đồng thanh niệm):
Nam mô thập phương thường trú Tam Bảo. 0
Nam mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. 0

Nam mô Đại bi Quán Thế Âm Bồ tát ma ha tát. 000
(Toàn thể đứng dậy đồng lễ Tam quy):
Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sinh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lǚ) 0
Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sinh, thâm nhập kinh tang, trí tuệ như hải. (1 lǚ) 0
Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sinh, thông lý đại chúng, nhát thiết vô ngại. (1 lǚ) 0
Hòa nam Thánh chúng.
Nguyễn dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhát thiết;
Ngã đǎng dữ chúng sinh,
Giai cộng thành Phật đạo.
(Lǚ xong, xá ba xá, lui ra)

---o0o---

Xin lưu ý:

- Kinh này dùng chung trong việc cầu an và đảo bệnh.
 - Trong kinh này chỗ nào có chữ 0 là biểu tượng cho tiếng chuông.
- [1] Người tụng nếu tự xướng tên mình thời bỏ chữ “đảng”
- [2] Nếu tụng kinh vào việc đảo bệnh thì đổi câu này là: “Nguyễn bệnh chướng tiêu trừ”.
- [3] Đọc tên người được cầu nguyện thay vào chữ “mõ”.
- [4] Nếu tự cầu nguyện cho mình thì đọc là: “Đệ tử” (tên là.....) và bỏ câu “Phật tử chúng đẳng”.
- Nếu cầu nguyện cho người khác thì đọc tên người cầu nguyện và bỏ chữ “chúng đẳng”.

---o0o---

Hết